

Số: ~~77~~ /NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~13~~ tháng ~~11~~ năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học,
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-TTKĐ ngày 21/10/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 58, phiên 58.1 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 49 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 98,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*Phụ lục I*).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. *1/2*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Quỳnh Lam
Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4,33	3	100,00
Tiêu chí 4.2	5			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	4,20	5	100,00
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	5			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	3,86	6	85,71
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7				

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	4	4,60	5	100,00
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	5			
Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	4	4,40	5	100,00
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	4	4,17	6	100,00
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	4,20	5	100,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	5			
Đánh giá chung		4,16	49	98,00

H2

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 77/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 11 năm 2025

của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 682/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/2/2025, dựa trên kế hoạch số 631/KH-ĐHSPKT ngày 26/2/2025.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 144/QĐ-TTKĐ ngày 31/7/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/8/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 26-29/8/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao gồm mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và mục tiêu giáo dục quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo bao gồm chuẩn đầu ra kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm được phát biểu rõ ràng, tương thích với các mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo; được phân tách thành các PI thuận tiện cho việc đo lường. Các cơ hội vị trí việc làm được xác định, trong đó có chú trọng đến khả năng khởi nghiệp của người học sau khi tốt nghiệp. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra được rà soát định kỳ và có dựa trên phản hồi của các bên liên quan; thể hiện được các nội dung cải tiến qua các phiên bản; được công bố công khai và phổ biến đến các bên liên quan bằng nhiều phương thức khác nhau. Bản mô tả chương trình đào tạo bao gồm đầy đủ các thông tin, thống nhất theo biểu mẫu chung của Trường; được rà soát, cập nhật dựa trên ý kiến các bên liên quan và được ban hành hằng năm. Các đề cương học phần có đủ thông tin theo quy định của Trường; phiên bản đề cương học phần 2023 có cải tiến về cấu trúc, nội dung và cách thể hiện (tích hợp kế hoạch đánh giá, ma trận liên kết chuẩn đầu ra học phần). Bản mô tả chương trình đào tạo và nội dung tóm tắt đề cương học phần được công bố công khai trên trang thông tin điện tử giúp các bên liên quan có thể dễ dàng tiếp cận. Chương trình dạy học ngành Thiết kế đồ họa được thiết

Handwritten signature



kế dựa trên chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; tuân thủ quy trình của Trường; được rà soát, cập nhật, cải tiến định kỳ vào các năm 2020, 2022, 2023 dựa trên ý kiến từ các bên liên quan. Các học phần thể hiện rõ sự đóng góp vào chuẩn đầu ra thông qua ma trận, phân nhiệm cụ thể, xác định tổ hợp phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp, có rà soát và cải tiến định kỳ. Chương trình dạy học có cấu trúc rõ ràng, trình tự logic; nội dung được cập nhật; tích hợp các khối kiến thức từ đại cương đến chuyên ngành, tự chọn, liên ngành và các học phần trực tuyến (MOOCs); có đối sánh với chương trình đào tạo trong và ngoài nước; có thể hiện sự phát triển trình độ năng lực theo tiến trình tăng dần qua các học kỳ. Văn bản chính thức về sứ mạng, triết lý giáo dục và mục tiêu giáo dục được ban hành và phổ biến rộng rãi đến cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học. Các hoạt động dạy và học được thiết kế đa dạng, gắn với chuẩn đầu ra và được người học đánh giá cao về tính thực tiễn. Các đề cương học phần đều thể hiện phương pháp dạy học nhằm rèn luyện kỹ năng mềm, khuyến khích tự học và học tập suốt đời. Giảng viên áp dụng nhiều phương pháp dạy học hiện đại, góp phần phát triển năng lực tự học, nghiên cứu và sáng tạo cho người học. Các quy trình, kế hoạch và tài liệu hướng dẫn về đánh giá kết quả học tập được xây dựng và ban hành, bảo đảm tính minh bạch và nhất quán. Các phương pháp đánh giá được thiết kế đa dạng, gắn kết với chuẩn đầu ra và được công khai đến người học thông qua đề cương học phần, trang thông tin điện tử và hệ thống LMS. Hoạt động phản hồi kết quả học tập được thực hiện kịp thời qua nhiều hình thức, hỗ trợ hiệu quả cho người học cải thiện kết quả học tập. Quy trình khiếu nại được phổ biến rõ ràng; việc xử lý khiếu nại được thực hiện minh bạch, kịp thời, đáp ứng yêu cầu của người học.

- **Về nguồn lực:** Chính sách phát triển giảng viên ngành Thiết kế đồ họa được xây dựng và vận hành có hệ thống, được cụ thể hóa thông qua kế hoạch chiến lược phát triển dài hạn với các chỉ tiêu quy hoạch nhân sự rõ ràng. Các quy trình từ tuyển dụng, phân công, giám sát khối lượng công việc đến đào tạo, bồi dưỡng và thi đua khen thưởng đều được quy định hóa, triển khai một cách công khai, minh bạch. Trường thiết lập hệ thống giám sát trực tuyến và cơ chế cho phép giảng viên lựa chọn chế độ làm việc linh hoạt đã phát huy tối đa năng lực và hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên hằng năm. Mức độ hài lòng của đội ngũ giảng viên về chính sách khen thưởng luôn đạt trên 95% trong giai đoạn đánh giá, tạo động lực thúc đẩy đội ngũ giảng viên tham gia đóng góp vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường đã ban hành đầy đủ các văn bản quy định về tuyển dụng, bổ nhiệm, đánh giá, đào tạo và khen thưởng nhân viên. Công tác quy hoạch và phát triển nhân sự được lồng ghép trong chiến lược phát triển chung. Đội ngũ nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng, có trình độ chuyên môn phù hợp và thái độ phục vụ tốt. Các quy trình tuyển dụng, đánh giá và khen thưởng được triển khai minh bạch, công khai. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng

được quan tâm với nguồn kinh phí ổn định, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ và hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Chính sách, tiêu chí, phương pháp và quy trình tuyển sinh được quy định rõ trong đề án tuyển sinh. Trường có chính sách học bổng tuyển sinh, có kế hoạch và tổ chức truyền thông giúp thu hút người học. Hệ thống tư vấn viên tại các phòng ban và Khoa đã đảm nhận công tác giám sát và tư vấn cho người học về các vấn đề liên quan đến hoạt động học tập, đời sống, thủ tục hành chính và việc làm. Các phân hệ của hệ thống UIS giúp theo dõi, giám sát hoạt động và kết quả đào tạo, ngoại khoá. Hệ thống Dashboard giúp thống kê và giám sát các chỉ số về người học. Sự hỗ trợ toàn diện bao gồm hệ thống tư vấn viên, công tác tư vấn tâm lý học đường, tư vấn việc làm, chăm sóc y tế, chăm sóc cảnh quan, đảm bảo vệ sinh, an toàn, chính sách học bổng và việc cung cấp tài nguyên học tập cũng như các tiện ích khác đã tạo ra môi trường thuận tiện cho người học học tập và rèn luyện bản thân. Trường có đủ phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng với trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Thư viện có đầy đủ học liệu phù hợp; có phần mềm quản lý chuyên ngành thư viện, có dữ liệu theo dõi hoạt động của thư viện. Trường đã thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo, đầu tư hệ thống công nghệ thông tin (hệ thống máy chủ, hệ thống mạng, máy tính và hệ thống phần mềm...) phù hợp. Trường đã triển khai được hơn 50 phần mềm và trang thông tin điện tử phục vụ công tác quản lý đào tạo, dạy - học trực tuyến, tuyển sinh, đảm bảo chất lượng bên trong, giới thiệu việc làm, hệ thống Dashboard trực quan hóa thông tin dữ liệu của Trường...; đã thực hiện nhiều hoạt động nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong chu kỳ đánh giá. Trường có quy định về quản lý an toàn, sức khỏe và môi trường được xây dựng trên cơ sở các quy định bắt buộc; có hệ thống camera an ninh theo dõi trong khuôn viên Trường giúp ngăn ngừa và phát hiện các hiện tượng xấu để kịp thời xử lý; phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác an ninh trật tự, bảo vệ tài sản. Cảnh quan môi trường sạch, đẹp, rộng, thoáng, có nhiều cây xanh.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường đã thiết lập cơ chế phản hồi mang tính hệ thống và sớm ban hành các quy trình thu thập ý kiến theo chuẩn ISO nhằm phục vụ hiệu quả cho việc thiết kế và cập nhật chương trình đào tạo. Trường có quy định về rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo, được thể hiện rõ qua hai quy trình: xây dựng đề án mở ngành năm 2023 và hiệu chỉnh chương trình đào tạo năm 2024. Các hoạt động này được triển khai theo kế hoạch với phân công cụ thể và hướng dẫn rõ ràng. Công tác rà soát, đánh giá quá trình dạy, học, kiểm tra đánh giá được thực hiện thường xuyên thông qua các hình thức như: dự giờ, thẩm định giảng dạy theo đề cương, giám sát theo quy chế, đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra, khảo sát người học và thảo luận trong bộ môn. Một số kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến nội dung



Handwritten signature

giảng dạy đã được giảng viên đưa vào bài giảng giúp gia tăng chất lượng đào tạo. Trường có quy định và thực hiện đánh giá định kỳ chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích, kết quả cho thấy nhiều dịch vụ, tiện ích được nâng cấp. Cơ chế phản hồi được triển khai qua khảo sát, họp, hội nghị, hội thảo và tham gia dự án khảo sát cựu người học của AUN. Đặc biệt, cơ chế phản hồi của bên liên quan đã được rà soát, cải tiến vào các năm 2019 và 2024, thể hiện sự quan tâm thường xuyên của Trường đối với nâng cao chất lượng chương trình đào tạo và dịch vụ hỗ trợ. Dữ liệu về người học, bao gồm tỉ lệ tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình, tỉ lệ có việc làm theo từng năm học được quản lý, theo dõi, giám sát. Nhiều hoạt động hỗ trợ người học được triển khai để giảm tỉ lệ thôi học, giảm thời gian tốt nghiệp trung bình như thành lập tổ tư vấn viên, trợ lý giảng dạy, ưu tiên người học năm cuối đăng kí học phần, thành lập Trung tâm dịch vụ hỗ trợ... Các hoạt động này được ghi nhận đầy đủ trong các văn bản của Khoa và Trường. Nhiều biện pháp được triển khai giúp tăng tỉ lệ tốt nghiệp sớm và có việc làm đúng ngành đào tạo. Tỉ lệ có việc làm sau một năm tốt nghiệp khá cao. Trường có hệ thống giám sát hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Một số đề tài nghiên cứu khoa học đã được người học triển khai và đạt giải thưởng. Hệ thống khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan đã xác định rõ vai trò và trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân và được vận hành hiệu quả. Các đợt khảo sát được thực hiện định kỳ hằng năm theo hình thức trực tuyến; dữ liệu khảo sát được sử dụng để cải tiến chất lượng các hoạt động của Trường. Một số chỉ số quan trọng gồm tỉ lệ hài lòng của cán bộ, viên chức của Khoa về môi trường làm việc, đồng nghiệp, cán bộ quản lý, đã có sự cải thiện trong giai đoạn đánh giá.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa trình độ đại học như sau:

1. Cập nhật, ban hành các quy định, quy trình xây dựng, cải tiến chương trình đào tạo một cách có hệ thống, mô tả các khái niệm một cách rõ ràng nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ khi triển khai. Rà soát, điều chỉnh các phát biểu về chuẩn đầu ra theo hướng tăng cường sử dụng các động từ đo lường được, phản ánh rõ mức độ tư duy bậc cao; tránh trùng lặp và cụ thể hóa bối cảnh áp dụng. Mở rộng đối tượng và đa dạng hóa hình thức lấy ý kiến trong quá trình rà soát, cập nhật Mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan, đặc biệt là cựu người học và doanh nghiệp. Đánh giá mức độ hiệu quả về việc tiếp cận thông tin về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của các bên liên quan để có biện pháp cải tiến phù hợp.

2. Rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin, chuẩn hóa nội dung, hình thức trình bày ở các phiên bản mô tả chương trình đào tạo khi công bố. Xây dựng quy trình chuẩn hóa nhằm kiểm soát tính nhất quán giữa các nội dung được trình bày trong các đề cương học

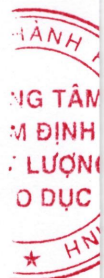
phần; cập nhật thông tin thể hiện sự gắn kết giữa tài liệu tham khảo với từng chương, mục cụ thể của đề cương học phần để hỗ trợ tốt hơn việc tự học của người học. Thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả việc sử dụng bản mô tả chương trình đào tạo của các bên liên quan, đặc biệt là người học. Xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ nước ngoài để phục vụ hội nhập và quảng bá.

3. Rà soát, xác định cụ thể hơn về tổ hợp phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trong các đề cương học phần và hướng dẫn các hoạt động tự học. Rà soát mức độ tương thích chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, bảo đảm tính thống nhất giữa đề cương học phần và ma trận kỹ năng chương trình đào tạo, thể hiện được trình tự phát triển năng lực của người học qua các bài học. Rà soát lại việc phân bổ các chuẩn đầu ra/PI trong toàn chương trình nhằm đảm bảo tính cân đối góp phần phát triển năng lực của người học một cách toàn diện nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Mở rộng kênh thu thập phản hồi từ các bên liên quan để làm cơ sở cải tiến chương trình đào tạo. Hoàn thiện nội dung đối sánh quốc tế để bảo đảm tính linh hoạt và tích hợp, nâng cao tính hội nhập và giá trị tham chiếu của chương trình đào tạo.

4. Triết lý giáo dục cần được hướng dẫn theo hướng cụ thể hóa, gắn với đặc thù ngành, chuyển tải thành các nội dung và hoạt động cụ thể để giúp người học hiểu và vận dụng. Đẩy mạnh áp dụng phương pháp dạy học tích cực, công nghệ số và học tập trải nghiệm trong toàn bộ chương trình đào tạo. Xây dựng cơ chế hỗ trợ cá nhân hóa và cố vấn học tập. Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp trong triển khai học tập qua dự án. Hoàn thiện đề cương học phần với mô tả chi tiết kỹ năng và công cụ đánh giá. Chuẩn hóa hoạt động rèn luyện kỹ năng mềm và năng lực tự học để đảm bảo được triển khai đồng bộ.

5. Cập nhật quy trình kiểm tra đánh giá theo hướng chuẩn hóa, yêu cầu mỗi bài thi phải có ma trận đề thi hoặc Test Blueprint được phê duyệt bởi đơn vị chuyên trách. Tăng cường tập huấn giảng viên về phương pháp lượng hóa kết quả gắn với chuẩn đầu ra. Xây dựng công cụ và quy trình phân tích kết quả bài kiểm tra nhằm xác định độ tin cậy, độ giá trị, kết hợp đánh giá đồng cấp và phản biện chéo. Bên cạnh việc đánh giá chuẩn đầu ra ở cấp độ chương trình đào tạo (PLO), cần chuẩn hoá việc đánh giá ở cấp độ học phần (CLO) và tích hợp nội dung này vào hồ sơ giảng dạy từng học phần.

6. Xây dựng và triển khai một chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên đồng bộ và đột phá với chính sách ưu đãi đặc thù để thu hút, tuyển dụng và đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ và chuyên môn sâu cho các lĩnh vực Thiết kế đồ họa (3D, game Art, UI/UX), nhằm xây dựng lực lượng giảng viên kế cận và giải quyết triệt để bài toán về tỉ lệ người học/giảng viên theo quy định. Hoàn thiện quy định cho khối ngành nghệ thuật, quy đổi và công nhận các sản phẩm sáng tạo ứng dụng có giá trị tương đương công trình



112

khoa học; thúc đẩy việc hình thành các nhóm nghiên cứu trọng điểm, liên ngành, tăng tính ứng dụng, tăng cường công bố quốc tế và nâng cao vị thế học thuật của chương trình đào tạo.

7. Tăng cường phân tích và dự báo nhu cầu nhân sự dựa trên dữ liệu và khảo sát đa chiều từ giảng viên, người học, cựu người học và đối tác. Thường xuyên cập nhật và công khai minh bạch tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển để phù hợp với thực tiễn. Áp dụng hệ thống đánh giá năng lực theo KPIs và mô hình đánh giá 360°, gắn kết kết quả đánh giá với cơ chế khen thưởng, đãi ngộ và thăng tiến. Xây dựng kế hoạch đào tạo chuyên biệt cho từng nhóm vị trí việc làm, đa dạng hình thức đào tạo và thiết lập hệ thống đo lường hiệu quả sau đào tạo. Cải tiến cơ chế quản trị công việc theo hướng chú trọng chất lượng, đổi mới sáng tạo và phục vụ cộng đồng; đồng thời hoàn thiện chính sách khen thưởng, động viên nhằm tạo động lực mạnh mẽ hơn cho đội ngũ nhân viên.

8. Thực hiện định kỳ và toàn diện việc khảo sát các bên liên quan cũng như phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực nhằm điều chỉnh chính sách, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh. Gia tăng tính chủ động và cá nhân hoá hoạt động tư vấn người học qua hệ thống giảng viên cố vấn cho từng ngành và từng khoá. Gia tăng sự phối hợp và đồng bộ giữa các đơn vị trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học. Gia tăng tính hấp dẫn của các diễn đàn và sân chơi học thuật; thiết lập không gian và các hoạt động giúp đẩy mạnh sự nối kết giữa các thế hệ người học, giữa người học và giảng viên.

9. Trang bị thêm cho xưởng thực hành, phòng thí nghiệm một số trang thiết bị hiện đại, đặc thù của ngành học. Đồng bộ dữ liệu giữa các phần mềm quản lý. Sử dụng phần mềm quản lý chuyên biệt trong quản lý tài sản, công cụ, dụng cụ tại các xưởng thực hành, phòng thí nghiệm và theo dõi hoạt động, bảo dưỡng, sửa chữa vào hệ thống phần mềm dùng chung của Trường.

10. Tăng cường cơ chế khảo sát và thu thập phản hồi từ bên liên quan với số lượng và chất lượng cao hơn, đồng thời điều chỉnh nội dung khảo sát để tập trung thu thập ý kiến góp ý về chương trình đào tạo. Tổ chức tập huấn cho giảng viên về công tác rà soát, cải tiến chương trình đào tạo và thiết lập cơ chế lấy ý kiến thường xuyên, có hệ thống giúp tối ưu hóa các quy trình, hướng dẫn xây dựng chương trình đào tạo. Hoàn thiện quy trình đánh giá sự phù hợp của phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra, bảo đảm triển khai đồng bộ trong tất cả học phần. Khuyến khích và hỗ trợ giảng viên, người học tăng cường tham gia nghiên cứu khoa học gắn với giảng dạy để kết quả nghiên cứu được ứng dụng nhiều hơn vào cải tiến chương trình đào tạo. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng wifi, Internet nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người học. Hoàn

thiện hệ thống khảo sát doanh nghiệp theo hướng phân tách dữ liệu theo ngành/nhóm ngành, tạo cơ sở tin cậy cho việc phân tích và cải tiến chất lượng chương trình đào tạo.

11. Có các giải pháp để tiếp tục giảm tỉ lệ thôi học hoặc rà soát để đảm bảo các chỉ tiêu đặt ra trong Chiến lược phát triển Trường là phù hợp, khả thi. Tổ chức tổng kết, chia sẻ các thực hành tốt một cách hệ thống để hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp và giảm tỉ lệ thôi học. Theo dõi, đánh giá hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ thông tin việc làm cho người học. Có các giải pháp hữu hiệu để khuyến khích nhiều người học tham gia nghiên cứu khoa học, công bố khoa học và tham gia các hoạt động học thuật khác. Tổng kết, đánh giá việc sử dụng ý kiến phản hồi của các bên liên quan để rút ra các bài học cho cải tiến chất lượng.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

